

Bản án số: 197/2022/HSST

Ngày: 27/09/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP. H NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tú
2. Bà Nguyễn Thị Anh Vân

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố H Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2021, Tòa án nhân dân, quận Bắc Từ Liêm, thành phố H Nội tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 259/2021/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. CHU ĐÌNH D, sinh năm: 1988; Nơi ĐKKHKT: Thôn 3, xã N, huyện H, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Chu Đình B (Đã chết); Mẹ là: Lê Thị M, sinh năm: 1962; có vợ là: Trương Thị L, sinh năm: 1989 (Đã ly hôn); Có 02 con (Con lớn SN 2010, con nhỏ SN 2016); Gia đình có 02 chị em, bị can là con thứ 2; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/5/2021, huỷ bỏ biện pháp tạm giữ ngày 03/6/2021. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. LÊ XUÂN H, sinh năm: 1979; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã N, huyện H, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Lê Xuân P (Đã chết); Mẹ là: Nguyễn Thị O, sinh năm: 1954; có vợ là: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1984; Có 03

con (Sinh năm 2011, 2013, 2019); Gia đình có 04 anh chị em, bị can là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/5/2021, huỷ bỏ biện pháp tạm giữ ngày 03/6/2021. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. BÙI VĂN T, Sinh năm: 1987; Nơi ĐKHKTT tại: Xóm N, xã H, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Bùi Văn V (Đã chết); Mẹ là: Bùi Thị H (Đã chết); Có vợ là: Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1986; Có 02 con (Sinh năm 2014, 2017); Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/5/2021, huỷ bỏ biện pháp tạm giữ ngày 03/6/2021. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. NGUYỄN VĂN C, sinh năm: 1984; Nơi ĐKHKTT: Thôn 12, xã T, huyện T, tỉnh D; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1956; Mẹ là: Đoàn Thị L, sinh năm 1956; có vợ là: Ngô Thị N, sinh năm: 1988; Có 03 con (Sinh năm 2009, 2012, 2020); Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/5/2021, huỷ bỏ biện pháp tạm giữ ngày 03/6/2021. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. TRỊNH VĂN M, sinh năm: 1981; Nơi ĐKHKTT: Khu phố 6, thị trấn K, huyện T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Trịnh Văn L (Đã chết); Mẹ là: Doãn Thị P, sinh năm 1949; có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1981; Có 02 con (Sinh năm 2007, 2011); Gia đình có 05 anh em, bị can là con thứ tư. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/5/2021, huỷ bỏ biện pháp tạm giữ ngày 03/6/2021. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, Chu Đình D, Lê Xuân H, Trịnh Văn M, Nguyễn Văn C cùng Bùi Văn T sau khi ăn cơm tại phòng trọ của D ở số nH 29 ngõ 163, TDP Đông Ngạc 4, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, TP. H Nội cùng rủ nhau chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa. Sau khi

thống nhất chơi thì T lấy 04 lá bài chắn dùng kéo cắt thành 04 quân bài vị hình tròn để chơi còn D chuẩn bị 01 bộ bát đĩa ăn cơm. D, H, M, C và T thống nhất cách chơi như sau: mỗi quân vị có 02 mặt trong đó 01 mặt trắng và 01 mặt đen, D cho 04 quân vị vào bộ bát đĩa và là người xóc cái để 04 người còn lại đánh và quy ước với nhau bên tay phải của D là cửa chắn, bên tay trái của D là cửa lẻ để người đánh đặt chắn hoặc lẻ, sau khi D xóc cái và mở bát ra nếu có cả 04 quân vị cùng màu hoặc 02 quân vị cùng màu thì là chắn và ai đặt cửa bên chắn sẽ thắng; nếu 03 quân vị cùng màu, 01 quân vị khác màu thì là lẻ và ai đặt cửa bên lẻ sẽ thắng. Tỷ lệ thắng thua là 1/1 tức là ai đặt bao nhiêu sẽ được, thua bằng đúng số tiền đặt. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi D, H, M, C, và T đang đánh bạc thì bị tổ công tác công an phường Đông Ngạc bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.610.000 đồng, 04 quân vị hình tròn, 01 bát, 01 đĩa.

Tại bản cáo trạng số 249 /CT-VKSBLT ngày 21 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo: Chu Đình D, Lê Xuân H, Bùi Văn T, Nguyễn Văn C, Trịnh Văn M đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận là các bị cáo đều làm công nhân lao động trên địa bàn Đông Ngạc, được chủ thuê cho phòng trọ và mọi người cùng nghỉ ngơi ở đó buổi trưa. Sau bữa cơm trưa, mọi người nghỉ ngơi và cùng chơi trò chơi súc đĩa và có sử dụng số tiền nhỏ để chơi vui và chơi được khoảng 1 tiếng thì bị bắt quả tang nhưng như thế là phạm tội đánh bạc. Các bị cáo đã nhận thức được Hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Chu Đình D, Lê Xuân H, Bùi Văn T, Nguyễn Văn C, Trịnh Văn M mỗi bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12- 18 tháng; tịch thu xung quỹ số tiền thu trên chiếu bạc và tiêu hủy quân bài, bát đĩa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2]. Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng được thu giữ, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, Chu Đình D chuẩn bị bát, đĩa, Bùi Văn T chuẩn bị 04 quân bài vị để D, T, Lê Xuân H, Nguyễn Văn C và Trịnh Văn M đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền tại phòng trọ của D ở số nhà 29 ngõ 163, TDP Đông Ngạc 4, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an quận Bắc Từ Liêm phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.610.000 đồng.

Hành vi dùng 4 quân bài sát phạt nhau bằng tiền là Hành vi đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xét Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong cộng đồng và Hành vi phạm tội của các bị cáo còn là một trong các nguyên nhân và điều kiện để phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của chính gia đình của từng bị cáo. Vì vậy, buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật là cần thiết. Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét vai trò của từng bị cáo: các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo đều là công nhân lao động, trong lúc rảnh rỗi nghỉ ngơi giờ trưa, các bị cáo đã cùng nhau chơi là nhất thời phạm tội. Nhân thân của các bị cáo đều tốt – chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải và đều là lao động chính trong gia đình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát giáo dục

của gia đình và chính quyền nơi các bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở tHnh công dân có ích cho xã hội.

[4] Xử lý vật chứng: Số tiền 5.610.000 đồng là số tiền không hợp pháp cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 04 quân vị hình tròn, 01 bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng, 01 đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng không còn giá trị điều tra, cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Chu Đình D, Lê Xuân H, Bùi Văn T, Nguyễn Văn C, Trịnh Văn M phạm tội đánh bạc

2.1.Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

1.Chu Đình D 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

2.Lê Xuân H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

3.Bùi Văn T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

4.Nguyễn Văn C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

5.Trịnh Văn M 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Chu Đình D về UBND xã N, huyện H, tỉnh T để giám sát, giáo D trong thời gian chấp Hnh án.

Giao bị cáo Lê Xuân H về UBND xã N, huyện H, tỉnh T để giám sát, giáo D trong thời gian chấp Hnh án.

Giao bị cáo Bùi Văn T về UBND xã H, huyện L, tỉnh B để giám sát, giáo D trong thời gian chấp Hnh án.

Giáo bị cáo Nguyễn Văn C về UBND xã T, huyện T, tỉnh D để giám sát, giáo D trong thời gian chấp Hình án.

Giao bị cáo Trịnh Văn M về UBND thị trấn K, huyện T, tỉnh T để giám sát, giáo D trong thời gian chấp Hình án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hình hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì việc thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi Hình án hình sự.

II. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ NH nước 5.610.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 04 quân vị hình tròn, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 24/22 ngày 01/11/2021 giữa cơ quan Công an và Chi cục thi Hình án quận Bắc Từ Liêm).

II. Về án phí và quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND tHnh phố H Nội;
- TAND tHnh phố H Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã N, huyện H, tỉnh T; UBND xã H, huyện L, tỉnh B; UBND xã T, huyện T, tỉnh D; UBND thị trấn K, huyện T, tỉnh T
- Chi cục Thi Hình án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thu Nga